TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS - ST
Ngày 20 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Kiều Quang Dự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Mến và Ông: Ngô Trung Tính

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2023/QĐXXST - HS, ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Văn D**, sinh ngày 04/11/1995; tại: Huyện V - Hòa Bình; Căn cước công dân số: 01709500xxxx cấp ngày 11/8/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; ĐKHK và Nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện V, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Th, sinh năm 1974 và bà: Bùi Thị L, sinh năm 1976; Vợ: Bùi Thị Lý T, sinh năm 1997; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 03/QĐ - XPHC ngày 04/3/2022 của Công an xã Kim Bôi xử phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt ngày 30/3/2022; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Văn Đ**, sinh ngày 28/01/1990; tại: Huyện V - Hòa Bình; Căn cước công dân số: 01709000xxxx cấp ngày 01/3/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; ĐKHK và Nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện V, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn B1 *(Đã chết)* và bà: Bùi Thị T *(Đã chết)*; Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1985; Có 02 con lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính số: 06/QĐ - XPHC ngày 04/3/2022 của Công an xã Kim Bôi xử phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt ngày 30/3/2022; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh: Bùi Đức M, sinh năm 2000 - Có mặt

2. Anh: Bùi Văn M, sinh năm 1995 - Có mặt

3. Anh: Bùi Văn Đ, sinh năm 1988 - Có mặt

4. Anh: Bùi Văn D1, sinh tháng 12/1995 - Có mặt

Đều trú tại: Xóm Đ, xã K, huyện V, tỉnh Hòa Bình

5. Anh: Bùi Văn H, sinh năm 1985 - Có mặt

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện V, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/01/2023 có Bùi Đức M, Bùi Văn M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D1 và Bùi Văn H đến nhà Bùi Hải Q tại Xóm Đ, xã K, huyện V ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, M, Đ, D sinh tháng 11/1995, D1 sinh tháng 12/1995 và H cùng đi về, trên đường về M rủ mọi người đến nhà M tại Xóm Đ, xã K, huyện V để đánh bạc. Trên bàn nước nhà M có một bộ tú lơ khơ, M cầm lên cùng mọi người đi lên phòng ngủ nhà M để đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây tính điểm được thua bằng tiền, sau đó tất cả cùng lọc bỏ các quân bài 10, J, Q, K ra, để 36 quân bài trong bộ bài để đánh bạc, khi mọi người đang đánh bạc thì Bùi Văn M và Bùi Văn Đ đến cùng tham gia đánh bạc, M góp tiền đánh bạc chung một cửa với H, Đ góp tiền đánh chung một cửa với D, sinh tháng 12/1995.

Hình thức đánh bạc: Các bị cáo sử dụng 36 quân bài trong bộ tú lơ khơ (Từ quan A đến quân 9) để đánh bạc, người đánh bạc ở mỗi cửa đặt 10.000 đồng vào chung một chỗ, phân ra 05 cửa sau đó một người bất kỳ trong số người chơi bạc chia cho mỗi cửa 03 quân bài. Trường hợp chung cửa hai người chơi bạc chung một cửa mỗi người đặt 5.000 đồng, tổng 10.000 đồng, người chơi bạc ở các cửa sẽ so sánh với nhau, bài cửa nào cao điểm nhất sẽ thắng và được hết số tiền các cửa đã đặt cược. Nếu điểm bằng nhau sẽ so chất bài theo thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích bài cửa nào có chất cao hơn sẽ thắng.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi M, Đ, D sinh tháng 11/1995, D1 sinh tháng 12/1995, H, M và Đ đang đánh bạc thì bị Công an xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc: 1.230.000 *(Một triệu hai trăm ba mươi nghìn)* đồng và 36 quân bài Tú lơ khơ. Trong đó Bùi Văn Đ sử dụng đánh bạc 130.000 đồng; Bùi Văn D, sinh tháng 11/1995 sử dụng đánh bạc 200.000 đồng;

Bùi Văn M sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn Đ sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn D1, sinh tháng 12/1995 sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn H sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn M sử dụng đánh bạc 100.000 đồng.

Đối với Bùi Đức M, Bùi Văn M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn H, Bùi Văn D1, sinh tháng 12/1995 do số tiền đánh bạc chưa đủ yêu tố cấu thành tội Đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức phạt tiền.

Vật chứng vụ án:

- Tiền Việt Nam: 1.230.000 *(Một triệu hai trăm ba mươi nghìn)* đồng.

- 36 quân bài Tú lơ khơ

Cáo trạng số: 22/CT - VKS ngày 04/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn D, sinh tháng 11/1995 và Bùi Văn Đ về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (*HĐXX*) tuyên bố bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ, phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Bùi Văn D từ 09 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Bùi Văn Đ từ 09 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không đề nghị phạt tiền bổ sung.

- Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 1.230.000 *(Một triệu hai trăm ba mươi nghìn)* đồng, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài Tú lơ khơ, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị.

- Về án phí các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ, khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật, xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; về hình phạt các bị cáo có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát, các bị cáo lần đầu phạm tội, số tiền đánh bạc nhỏ, rất hối hận về hành vi của mình, các bị cáo đề nghị HĐXX cho các bị cáo hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát các bị cáo đang có tiền sự, lại tiếp tục có hành vi đánh bạc thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an của địa phương, nên cần thiết phải xử phạt tù giam các bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm, do vậy đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ, khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà. HĐXX xét thấy: Vào khoảng thời gian 23 giờ 10 ngày 11/01/2023 Công an xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi kiểm tra bắt quả tang Bùi Đức M, Bùi Văn M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn H, Bùi Văn D1, sinh tháng 12/1995, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh 03 cây tính điểm được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.230.000 đồng và 36 quân bài Tú lơ khơ. Trong đó Bùi Văn Đ đánh bạc 130.000 đồng; Bùi Văn D, sinh tháng 11/1995 đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn M đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn Đ đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn D1, sinh tháng 12/1995 đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn H đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn M đánh bạc 100.000 đồng.

Đối với Bùi Văn D, sinh ngày 04/11/1995 và Bùi Văn Đ, ngày 04/3/2022 bị Công an xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền mỗi người 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, các bị cáo nộp phạt ngày 30/3/2022, đến ngày 11/01/2023 các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc mới mặc dù tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng, nhưng thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc còn vi phạm. Như vậy hành vi của bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ, đã phạm vào tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo:*

- Bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên phải xử lý nghiêm khắc đối với hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

- Các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ cùng nhau tham gia đánh bạc, không có người khởi xướng nên vai trò như nhau. Như vậy các bị cáo có mức độ tham gia như nhau khi phạm tội, các bị cáo phải chịu Trách nhiệm hình sự ngang nhau, theo quy định tại Điều 58 của BLHS.

- Nhân thân các bị cáo khi phạm tội là người có tiền sự, không có tiền án.

- Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho các bị cáo.

- Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tính chất đồng phạm, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc không lớn. Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt tù giam đối với các bị cáo là không cần thiết. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, đối với các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ, theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, bản thân không có tài sản, do vậy không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo, quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về vật chứng của vụ án*: Số tiền 1.230.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; 36 quân bài Tú lơ khơ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

[6] *Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Đối với Bùi Văn M sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn Đ sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn D1, sinh tháng 12/1995 sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn H sử dụng đánh bạc 200.000 đồng; Bùi Văn M sử dụng đánh bạc 100.000 đồng. Đây là số tiền Bùi Văn M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D, Bùi Văn H, Bùi Văn M sử dụng vào việc đánh bạc trái pháp luật trong tổng số tiền 1.230.000 đồng, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Quá trình điều tra xét thấy hành vi của Bùi Văn M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D1, Bùi Văn H, Bùi Văn M chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Công an huyện Kim Bôi đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, là đúng pháp luật.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Về trách nhiệm hình sự:**

- Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn D** và **Bùi Văn Đ** phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Bùi Văn D: **12** *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2023.

+ Xử phạt Bùi Văn Đ: **12** *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2023.

Giao các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ cho UBND xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 1.230.000 *(Một triệu hai trăm ba mươi nghìn)* đồng. *(Trong phong bì niêm phong dán kín mặt trước ghi phòng PC09 - CAT Hòa Bình, số tiền 1.230.000 đồng. Mặt sau có dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong).*

- Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài Tú lơ khơ. *(Trong phong bì niêm phong dán kín mặt trước ghi bộ tú lơ khơ 36 quân bài. Mặt sau có dấu đỏ của Công an xã Kim Bôi và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong).*

Hiện trạng theo biên bản bàn giao vật chứng, ngày 09 tháng 5 năm 2023 giữa, Công an huyện Kim Bôi và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Đ, mỗi người phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn*) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Sở TP tỉnh HB;
- Thi hành án HS;
- Thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia TT khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kiều Quang Dự